

Bản án số: 68/2024/HSST
Ngày: 29/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN – THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phương Văn Chính.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lê Thanh Phong.
- Ông Ngô Minh Thi.

Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Thu Hiền – Thư ký Toà án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Hưng – Kiểm sát viên.

Trong ngày, ngày 29 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 64/2024/TLST-HS ngày 26/7/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2024/QĐXXST-HS ngày 12/8/2024 với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Lê H**, sinh ngày 09 tháng 7 năm 2002.

Giới tính: Nam; Nơi sinh: Cần Thơ;

Nơi cư trú: Khu vực PL, phường Long Hưng, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12; Họ và tên cha: Nguyễn Văn Hg, sinh năm 1980 (sống); Họ và tên mẹ: Lê Kim N, sinh năm 1983 (sống); Anh, chị, em ruột: có 01 người, sinh năm 2006; Vợ, Con: chưa.

- Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/4/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ, Công an quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

(Bị cáo có mặt tại tòa)

Người làm chứng:

1/ Bà **Lê Kim N**, sinh năm 1983 (có mặt).

Địa chỉ: Khu vực PL, phường Long Hưng, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

2/ Em **Nguyễn Thị Huyền Tr**, sinh năm 2006 (có mặt).

Địa chỉ: Khu vực PL, phường Long Hưng, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

3/ Em **Nguyễn N Hiếu**, sinh năm 1999 (có mặt).

Địa chỉ: Khu vực 14, phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 16/02/2024, trên đường đi nhậu về, Nguyễn Lê H, sinh năm 2002, địa chỉ: khu vực PL, phường Long Hưng, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ nhặt được 01 bao da đựng súng màu đen, bên trong có 01 khẩu súng màu đen, dạng Rulo ổ đạn xoay, có sẵn 02 viên đạn trong ổ đạn tại tuyến đường giáp ranh giữa phường Long Hưng và phường Thới Hòa, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ (thường gọi là đường chỗ kho xanh Quốc lộ 91 rẽ vào). Do tưởng là súng pháo nên H đem về nhà cất giữ để sử dụng. Đến khoảng 17 giờ ngày hôm sau (17/02/2024), H lấy khẩu súng ra xem. Lúc này, Nguyễn Thị Huyền Tr, sinh năm: 2004 (là em ruột của H) nhìn thấy và hỏi H về nguồn gốc khẩu súng thì H trả lời do một người bạn của H tên Lộc ở Viện lúa (huyện Cờ Đỏ) gửi. Tuy nhiên, H khai nhận do bản thân bị hỏi bắt chợt nên trả lời như vậy, còn thực tế thì khẩu súng này là do H nhặt được. Đến khoảng 15 giờ ngày 18/02/2024, Nguyễn Lê H đi nhậu về đến nhà tại khu vực PL, phường Long Hưng, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ thì bị bà Lê Kim N (mẹ ruột H) la mắng nên H vào nhà lấy xe mô tô và 01 túi đeo bằng da màu đen định bỏ nhà đi. Thấy H đã say sưa, bà N ngăn lại không cho đi. Lúc này, H mở túi đeo nêu trên lấy ra 01 khẩu súng ngắn loại Rulo ổ đạn xoay, có 02 viên đạn trong ổ đạn (lúc này khẩu súng vẫn còn để trong bao đựng súng) cầm trên tay với ý định hù dọa nhưng bị bà N giật lại. Sau đó, H liên hệ Nguyễn N Hiếu, sinh năm 1999, ngụ tại khu vực 14, phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ đến chở H đi khỏi nhà. Trong lúc đi với Hiếu, H có kể cho Hiếu nghe về việc bị mẹ (bà N) giật khẩu súng trước khi Hiếu đến đón. Hiếu hỏi H về nguồn gốc khẩu súng ở đâu mà có thì H nói là mua ở Campuchia khoảng 3 – 4 triệu/cây. Tuy nhiên, H khai nhận bản thân chỉ nói dối với Hiếu còn thực tế là H nhặt khẩu súng như đã trình bày.

Khoảng 17 giờ ngày 18/02/2024, sau khi lấy khẩu súng từ H, bà Lê Kim N đến Công an phường Long Hưng, quận Ô Môn trình báo hành vi nêu trên của H, đồng thời tự nguyện giao nộp tang vật gồm: 01 (một) khẩu súng ngắn Rulo loại ổ quay, hiệu ZP-5, thân súng bằng nhựa màu đen có in dòng chữ MADE IN CHINA và SMITH & WESSON; 02 (hai) viên đạn trong ổ đạn bằng kim loại, vỏ đạn màu đồng, đầu đạn có in chữ C; 01 (một) bao da đựng khẩu súng trên màu đen, có in chữ XYL và 01 (một) túi đeo chéo bằng da tổng hợp màu đen có họa tiết hoa văn.

Ngày 22/02/2024, Cơ quan An ninh điều tra Công an thành phố Cần Thơ ra Quyết định trưng cầu giám định số 17/QĐ-ANĐT-Đ2 trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ giám định đối với 01 khẩu súng và 02 viên đạn đã thu giữ.

Ngày 07/3/2024, Phòng Kỹ thuật hình hình sự Công an thành phố Cần Thơ ban hành Kết luận giám định số 80/KLGD-KTHS-KT kết luận:

- 01 (một) khẩu súng ngắn dạng Rulo ổ đạn quay, màu đen, hiệu “ZP-5”, nòng súng 2 bên có dòng chữ “SMITH & WESSON”, bên trái thân súng có dòng chữ “MADE IN CHINA”, ốp báng có ký hiệu “ZP-5” gửi giám định thuộc loại súng ngắn Rulo ổ đạn quay bắn đạn nổ cỡ (5,6×15,5) mm là vũ khí có tính năng tương tự vũ khí quân dụng thuộc vũ khí quân dụng.

- 02 (hai) viên đạn bằng kim loại màu vàng đồng, đầu đạn màu đen, đế đạn ký hiệu “C” là đạn thể thao cỡ (5,6×15,5) mm, không phải là vũ khí quân dụng.

Quá trình điều tra, bị can H khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm. H trình bày, bản thân tưởng khẩu súng nhặt được là súng pháo nên mang về cất giữ để sử dụng. Cơ quan điều tra đã yêu cầu H xác định nơi H nhặt và cất giữ khẩu súng để lập bản ảnh đưa vào hồ sơ vụ án.

Đối với đối tượng tên Lộc, qua xác minh tại xã Tân Thạnh và xã Thới Thạnh, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ không có người tên Lộc.

Đối với Nguyễn Thị Huyền Tr quá trình làm việc khai báo vào ngày 17/02/2024 có nhìn thấy H cầm khẩu súng màu đen, có hỏi thì H nói do người bạn tên Lộc gửi nhưng khi làm việc lại thì Tr khai không biết việc H có cất giấu khẩu súng. Cơ quan an ninh, Công an thành phố Cần Thơ nhận định lời khai ban đầu của Tr ngày 18/02/2024 là phù hợp với lời khai của Nguyễn Lê H. Tuy nhiên, do Tr là em ruột của H nên căn cứ khoản 2 Điều 18 Bộ luật hình sự không xem xét về hành vi che giấu tội phạm.

Đối với bà Lê Kim N, là mẹ ruột của H khi phát hiện H tàng trữ khẩu súng đã trình báo và giao nộp khẩu súng nên không có hành vi che giấu tội phạm.

Đối với Nguyễn N Hiếu, là bạn của H, qua làm việc Hiếu chỉ nghe H nói về việc khi bị mẹ H la mắng thì H có lấy khẩu súng ra thì bị bà N la mắng, giật lại khẩu súng và có nói cho Hiếu biết nguồn gốc súng là mua ở Campuchia với giá 4.000.000 đồng. Do Hiếu chỉ nghe H nói lại chứ thật sự không biết có khẩu súng hay không và quá trình làm việc đã khai báo phù hợp với lời khai của H nên không có hành vi che giấu tội phạm.

Vật chứng:

- 01 (một) khẩu súng ngắn dạng Rulo ổ đạn quay, màu đen, hiệu “ZP-5”, nòng súng 2 bên có dòng chữ “SMITH & WESSON”, bên trái thân súng có dòng chữ “MADE IN CHINA”, ốp báng có ký hiệu “ZP-5” (qua giám định thuộc loại súng ngắn rulo ổ đạn quay bắn đạn nổ cỡ (5,6×15,5) mm là vũ khí có tính năng tương tự vũ khí quân dụng thuộc vũ khí quân dụng). Hiện vật chứng được bảo quản tại Bộ chỉ huy quân sự thành phố Cần Thơ.

- 02 (hai) viên đạn bằng kim loại màu vàng đồng, đầu đạn màu đen, đế đạn ký hiệu “C” (qua giám định là đạn thể thao cỡ (5,6×15,5) mm, không phải là vũ khí quân dụng). Hiện đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

- 01 (một) bao đựng súng bằng da màu đen, có chữ XYL, đã qua sử dụng;

- 01 (một) túi đeo chéo, chất liệu da, màu đen, có hoạt tiết hiệu “LV”, đã qua sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số 75/CT-VKSOM ngày 24 tháng 7 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn đã truy tố Nguyễn Lê H về tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*” theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Lê H thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Đồng thời, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội làm lại người tốt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn trình bày lời luận tội vẫn giữ quan điểm truy tố đối với các bị cáo theo tội danh và điều luật đã nêu trong cáo trạng. Đồng thời, phân tích những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên xử bị cáo Nguyễn Lê H mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Điều 47; 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tích thu tiêu huỷ: 01 (một) khẩu súng ngắn dạng Rulo ổ đạn quay, màu đen, hiệu “ZP-5”, nòng súng 2 bên có dòng chữ “SMITH & WESSON”, bên trái thân súng có dòng chữ “MADE IN CHINA”, ốp báng có ký hiệu “ZP-5” (qua giám định thuộc loại súng ngắn rulo ổ đạn quay bắn đạn nổ cỡ (5,6×15,5) mm là vũ khí có tính năng tương tự vũ khí quân dụng thuộc vũ khí quân dụng). Hiện vật chứng được bảo quản tại Bộ chỉ huy quân sự thành phố Cần Thơ; 01 (một) bao đựng súng bằng da màu đen, có chữ XYL, đã qua sử dụng; 01 (một) túi đeo chéo, chất liệu da, màu đen, có hoạt tiết hiệu “LV”, đã qua sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng hình sự:* Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] *Về căn cứ buộc tội:* Tại phiên Tòa hôm nay lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người làm chứng và vật chứng thu giữ được.

Kết luận định giám định số 80/KLGD-KTHS-KT, ngày 07/3/2024 của Phòng Kỹ thuật hình hình sự Công an thành phố Cần Thơ kết luận: 01 (một) khẩu súng ngắn dạng Rulo ổ đạn quay, màu đen, hiệu “ZP-5”, nòng súng 2 bên có dòng chữ “SMITH & WESSON”, bên trái thân súng có dòng chữ “MADE IN CHINA”, ốp báng có ký hiệu “ZP-5” gửi giám định thuộc loại súng ngắn Rulo ổ đạn quay bắn đạn nổ cỡ (5,6×15,5) mm là vũ khí có tính năng tương tự vũ khí quân dụng thuộc vũ khí quân dụng. 02 (hai) viên đạn bằng kim loại màu vàng đồng, đầu đạn màu đen, để đạn ký hiệu “C” là đạn thể thao cỡ (5,6×15,5) mm, không phải là vũ khí quân dụng.

Bị cáo Nguyễn Lê H đã nhận thức được việc cất giấu khẩu súng ngắn dạng Rulo loại vũ khí quân dụng là vi phạm pháp luật, nhưng vì nhằm để thỏa mãn nhu

cầu sử dụng súng của cá nhân, từ đó bị cáo cố ý thực hiện. Hành vi nêu trên của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” được quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất hành vi phạm tội:* Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy: Vũ khí quân dụng là những vật liệu có đặc tính nguy hiểm cao, có khả năng gây nguy hiểm cho tính mạng, sức khỏe của con người, có ý nghĩa quan trọng đối với việc giữ gìn an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Do vậy, Nhà nước ta độc quyền quản lý các vũ khí quân dụng, mọi cá nhân, tổ chức có các hoạt động chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán vũ khí quân dụng đều phải được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào quy định độc quyền của Nhà nước về quản lý vũ khí quân dụng. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời răn đe chung trong toàn xã hội.

[4] *Về năng lực chịu trách nhiệm hình sự:* Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của bản thân gây ra. Bị cáo biết được việc tàng trữ khẩu súng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện, điều đó thể hiện sự liều lĩnh, xem thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy, việc điều tra truy tố và đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết.

[5] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:*

[5.1] *Tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5.2] *Tình tiết giảm nhẹ:* Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo tỏ thái độ ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử có xem xét đến tình tiết này để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[6] *Về xử lý vật chứng:* Như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Lê H** phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

Áp dụng: Điều 268; 269 Bộ luật tố tụng hình sự,

Khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Lê H** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày 19/4/2024.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Điều 47; 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) bao đựng súng bằng da màu đen, có chữ XYL, đã qua sử dụng; 01 (một) túi đeo chéo, chất liệu da, màu đen, có hoạ tiết hiệu LV đã qua sử dụng (02 vật chứng được lưu giữ tại kho lưu giữ của Chi cục thi hành án dân sự quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ).

01 (một) khẩu súng ngắn dạng Rulo ổ đạn quay, màu đen, hiệu “ZP-5”, nòng súng 2 bên có dòng chữ “SMITH & WESSON”, bên trái thân súng có dòng chữ “MADE IN CHINA”, ốp báng có ký hiệu “ZP-5” (qua giám định thuộc loại súng ngắn Rulo ổ đạn quay bắn đạn nổ cỡ (5,6×15,5) mm là vũ khí có tính năng tương tự vũ khí quân dụng thuộc vũ khí quân dụng).

(Vật chứng là khẩu súng đang được bảo quản tại kho vật chứng Bộ chỉ huy quân sự thành phố Cần Thơ).

Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Lê H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và các đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án. Đối với các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Ô Môn;
- Chi cục THADS Q. Ô Môn;
- Công an Q. Ô Môn;
- Sở Tư pháp TP. Cần Thơ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phương Văn Chính